TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày: 22- 7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Huế.

Bà Hoàng Thị Thúy Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trường Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS, ngày 25 tháng 6 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXX-ST ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với:

- *Bị cáo:* Lê Văn H, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1998, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 6, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình L và bà Phạm Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Hồ Ngọc S; sinh ngày 23/11/2001; nơi cư trú: Xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Thành Đ, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khối Tr, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 05/12/2019, Lê Văn H đi nhờ xe của anh Lê Văn Q đến quán Internet "GAME 1991" thuộc xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An để chơi điện tử. Tại đây, Hòa gặp anh Hồ Ngọc S, do có quen biết từ trước nên Lê Văn H nói anh Hồ Ngọc S cho mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, biển kiểm soát 37M1-850.44, màu sơn trắng đen bạc để đi mua thuốc chữa bệnh, thì anh Hồ Ngọc S đồng ý. Sau đó, Lê Văn H điều khiển xe mô tô đi mua thuốc ở xóm Liên Mậu 1, xã K, huyện N; khi mua thuốc xong, do không có tiền tiêu xài nên Lê Văn H đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô mà Hòa đang mượn của anh Hồ Ngọc S. Lê Văn H điều khiển xe mô tô đi đến thành phố V, tỉnh Nghệ An và hẹn gặp anh Lê Thành Đ tại quán cà phê Mimi thuộc khối Tr, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An để nói chuyện. Quá trình ngồi nói chuyện Lê Văn H hỏi anh Lê Thành Đ *"Anh có tiền không cho em mượn tạm mười mấy triệu bữa sau em gửi, gia đình em có việc gấp"* thì anh Lê Thành Đ trả lời *"Anh không có, chú thông cảm"*, lúc này Lê Văn H nói *"Anh coi răng em có cái xe đó, anh không tin thì để em gắn cái xe cho anh làm tin"* (Ý của H là muốn cầm cố chiếc xe mô tô cho anh Đ để anh Đ cho vay tiền) thì anh Đ trả lời *"Mi khó thì anh giúp mi, nhưng ít bữa nữa mi phải lấy cho anh chứ để lâu không hay"*. Sau đó, anh Lê Thành Đ đưa cho Lê Văn H số tiền 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) và giữ lại chiếc xe mô tô. Sau khi nhận được tiền, Lê Văn H đã sử dụng để chơi các trò chơi điện tử và tiêu xài cá nhân. Khoảng vài tuần sau, Lê Văn H đã bỏ ra thành phố Hà Nội để tìm việc làm. Đến ngày 29/4/2020 thì đến làm việc tại Cơ quan CSĐT Công an huyện N và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Về phía anh Hồ Ngọc S, sau khi cho Lê Văn H mượn xe mô tô đã liên lạc với Lê Văn H nhiều lần để yêu cầu Hòa trả lại xe nhưng không liên lạc được. Vào lúc 19 giờ ngày 05/12/2019, anh Hồ Ngọc S đã nhắn tin cho Lê Văn H vào phần mềm tin nhắn Messenger Facebook qua tài khoản "Ok Hòa" của Lê Văn H thì H nhắn tin lại với anh S hẹn sáng ngày 06/12/2019 sẽ trả xe, nhưng đến sáng ngày 06/12/2019, Hòa vẫn không trả. Đến ngày 08/12/2019, Lê Văn H nhắn tin cho anh Sơn nói lên nhà Hòa để gặp bố mẹ Hòa lấy 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) để chuộc xe vì Hòa đã cầm cố chiếc xe của anh Sơn cho anh Lê Thành Đ để lấy số tiền 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng). Tối ngày 08/12/2019, anh Sơn đến nhà Lê Văn H để nói lại sự việc trên nhưng bố mẹ H không đồng ý đưa tiền. Sau đó, anh S đã tiếp tục liên lạc để yêu cầu Hòa trả xe nhưng không liên lạc được. Đến ngày 31/12/2019, anh Sơn đã viết đơn trình báo lên Cơ quan Công an huyện N.

Tại Bản kết luận định giá trị tài sản số 30 ngày 20/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện N, tỉnh Nghệ An đã kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 37M1-850.44, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE ALPHA, màu sơn trắng đen bạc, số khung: RLHJA3918KY354593, số máy: JA39E1221468 có giá trị là: 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng).

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSNĐ ngày 25/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An truy tố Lê Văn H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn H mức án từ 07 (bảy) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thửa thách từ 14 (mười bốn) đến 18 (mười tám) tháng về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 37M1-850.44, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu sơn trắng đen bạc, số khung: RLHJA3918KY354593, số máy: JA39E1221468 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 035321 mang tên Hồ Ngọc S, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Hồ Ngọc S theo đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của anh Lê Thành Đ nhận cầm cố chiếc xe mô tô của Lê Văn H, quá trình điều tra xác định anh Lê Thành Đ không biết chiếc xe này do Lê Văn H mượn của người khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 05/12/2019, tại quán Internet “GAME 1991” thuộc xóm Sen 1, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An, Lê Văn H đã có hành vi mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát 37M1-850.44 trị giá 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) của anh Hồ Ngọc S để đi mua thuốc chữa bệnh. Sau khi mua thuốc xong do không có tiền tiêu xài nên Lê Văn H đã cầm cố chiếc xe mô tô này cho anh Lê Thành Đ để lấy số tiền 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) và sử dụng vào mục đích cá nhân dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản. Với hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự để nhận thức được việc mượn tài sản của người khác và sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau

khi phạm tội bị cáo đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục thiệt hại; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có bố là Lê Đình L tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế được hưởng chế độ trợ cấp một lần. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; nhân thân tốt; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hồ Ngọc S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về bồi thường dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Các tài sản liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đối với hành vi của anh Lê Thành Đ nhận cầm cố chiếc xe mô tô của Lê Văn H, quá trình điều tra xác định anh Lê Thành Đ không biết chiếc xe này do Lê Văn H mượn của người khác nên không xem xét xử lý là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Các đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn H 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Uỷ ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có

trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Mạnh